



EVNTPC NINH BÌNH

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH

**TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2017

MỤC LỤC

TT	NỘI DUNG
1	Quyết định thành lập ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
2	Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
3	Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
4	Quy định về biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
5	Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2016 và kế hoạch năm 2017.
6	Báo cáo tài chính năm 2016 của Kiểm toán KPMG
7	Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2016
8	Báo cáo của về quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS, phân phối các quỹ năm 2016 và dự kiến năm 2017.
9	Tờ trình thông qua các nội dung biểu quyết của Đại hội

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
 CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH
 Ngày 24 tháng 4 năm 2017

Thời gian	Nội dung	Phân công thực hiện
7h30 đến 8h30	- Đón tiếp đại biểu và cổ đông dự Đại hội - Kiểm tra tư cách cổ đông (KTTCCĐ) tham dự đại hội	Ban tổ chức & Ban KTTCCĐ
8h30 đến 11h30	Khai mạc Đại hội	Ban tổ chức
	- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.	Ban tổ chức
	- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
	- Giới thiệu xin ý kiến điều quyết thông qua: Thư ký Đại hội, Ban KTTCCĐ, ban kiểm phiếu biểu quyết.	Ban tổ chức
	- Giới thiệu xin ý kiến biểu quyết thông qua danh sách đoàn chủ tịch.	Ban tổ chức
	- Thông qua Quy chế Đại hội, Chương trình Đại hội.	Đoàn chủ tịch
	- Thông qua Thể lệ biểu quyết.	Đoàn chủ tịch
	+ Nội dung chính của đại hội	Đoàn Chủ tịch điều hành
	- Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, kết quả SXKD năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017.	TV HĐQT - TCD
	- Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.	Kế toán trưởng
	- Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016, đề xuất đơn vị kiểm toán năm 2017.	TB.Kiểm soát
	- Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS và Thông qua phân chia các quỹ; Báo cáo dự kiến mức trả cổ tức năm 2016 và dự kiến năm 2017.	TP Tổ chức lao động
	Phát biểu của đại diện lãnh đạo Tổng công ty phát điện 3 (nếu có)	LD GENCO3
	Đại hội thảo luận các nội dung trên	Đoàn Chủ tịch
	Đại hội Biểu quyết thông qua:	Chủ tịch HĐQT điều hành
	- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2016	
	- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016	
	- Kế hoạch chỉ tiêu SXKD năm 2017	
	- Báo cáo Tài chính năm 2016 được kiểm toán	
	- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016	
- Lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2017;		
- Quyết toán quỹ tiền lương của người lao động, tiền lương, Thù lao của HĐQT, BKS năm 2016. Kế hoạch cổ tức năm 2017.		
- Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2017;		
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016		
+ Thông qua Nghị quyết Đại hội.	Thư ký ĐH	
+ Bế mạc Đại hội.	Chủ tịch HĐQT	

BAN TỔ CHỨC

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15.1 / QĐ- NBTPC- HĐQT

Ninh bình, ngày 21 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban tổ chức Đại Hội đồng cổ đông
thường niên năm 2017

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH

Căn cứ Điều lệ sửa đổi của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình ngày 24 tháng 5 năm 2016;

Căn cứ phiên họp ngày 20 tháng 3 năm 2017 v/v chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017; Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ và khả năng của cán bộ;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Tổ chức LĐ công ty.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Ban tổ chức Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình gồm những ông, bà có tên sau:


- | | | |
|--------------------------|----------------------------|--------------|
| 1- Ông Tống Đức Chính | Chủ tịch HĐQT công ty | - Trưởng ban |
| 2- Ông Trịnh Văn Đoàn | Tổng giám đốc công ty | - Phó ban; |
| 3- Ông Đường Xuân Hồng | Phó Tổng giám đốc công ty | - Ủy viên |
| 4- Bà Lương Thị Nguyệt | Kế toán trưởng công ty | - Ủy viên |
| 5- Ông Phạm Minh Hùng | Trưởng phòng KH -VT | - Ủy viên |
| 6- Ông Phạm Việt Triệu | Trưởng phòng Tổ chức LĐ | - Ủy viên |
| 7- Ông Nguyễn Ngọc Thăng | Trưởng phòng KT | - Ủy viên |
| 8- Ông Bùi Mạnh Hùng | Chánh văn Phòng | - Ủy viên |
| 9- Ông Nguyễn Đức Hòa | Phó Chánh Văn phòng | - Ủy viên |
| 10- Bà Lương Thị Thúy | Trưởng ban KS chuyên trách | - Ủy viên |

Điều 2. Ban tổ chức có nhiệm vụ: Chuẩn bị Chương trình, Nội dung liên quan đến Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Điều 13; 14; 17 Điều lệ Công ty.

Điều 3. Các ông Trưởng phòng Tổ chức lao động, Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có tên trên căn cứ quyết định để thi hành.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- CH HĐQT
- TGD
- Lưu TC, VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Tống Đức Chính



EVNTPC NINH BINH

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH
Số 01 A, đường Hoàng Diệu, phường Thanh Bình, thành
phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
Điện thoại: 0302210537; Fax : 0303873762;
Website: www.nbtpc.com.vn

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng: Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền của các cổ đông phổ thông khi tham gia dự Đại hội

1. Đại hội cổ đông (ĐHCD) thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình sẽ họp vào 8 giờ 30 ngày 24 tháng 4 năm 2017, bao gồm tất cả các cổ đông của Công ty có quyền biểu quyết theo danh sách chốt của Trung tâm lưu ký chứng khoán tính đến ngày 05/4/2017

Cổ đông phổ thông có quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.

Trường hợp cổ đông vì lý do riêng không đến dự ĐHCĐ được, nếu có nhu cầu uỷ quyền thì có thể uỷ quyền bằng Giấy uỷ quyền (*theo mẫu quy định*) cho một người khác hoặc uỷ quyền cho các thành viên HĐQT Công ty thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Để thuận tiện cho công tác tổ chức, đề nghị các cổ đông gửi Giấy uỷ quyền theo: đường bưu điện, Fax hoặc trực tiếp gửi về Văn phòng Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình trước ngày tiến hành tổ chức Đại hội 01 ngày. Địa chỉ liên lạc được ghi cụ thể tại Phiếu Đăng ký tham dự họp. *Bản chính của giấy uỷ quyền phải được xuất trình trước khi đại diện cổ đông tham dự Đại hội chính thức.* Cổ đông hay người được uỷ quyền trực tiếp tham dự ĐHCĐ phải gửi Phiếu đăng ký tham dự họp ĐHCĐ về Văn phòng Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình trước ngày tiến hành tổ chức ĐHCĐ ít nhất trước ngày 22/4/2017.

2. Ban Tổ chức ĐHCĐ Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình sẽ thông báo công khai Chương trình Đại hội và các nội dung thông qua tại Đại hội trước ngày đại hội ít nhất 2 ngày trên trang thông tin điện tử của công ty. Những ý kiến của các cổ đông tham gia trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình với Đại hội sẽ được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông.

3. Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tới tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Thư mời họp và giấy tờ tùy thân (CMND hay Hộ chiếu) trình Ban tổ chức Đại hội và được nhận một Thẻ biểu quyết có ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình. Giá trị biểu quyết của phiếu bầu mà cổ đông hoặc đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

4. Tại Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông sẽ nghe các báo cáo của HĐQT, Ban KS và Ban điều hành về việc thực hiện NQ của ĐHCĐ, phương án sản xuất kinh doanh của công ty, cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết giao thẻ.

5. Cổ đông đến dự Đại hội có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia, biểu quyết ngay tại Đại hội nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Các cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.

2. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội và sự điều hành của Đoàn Chủ tịch Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội;

1. Ban tổ chức Đại hội do Công ty quyết định thành lập. Ban tổ chức Đại hội có nhiệm vụ chuẩn bị các nội dung của Đại hội, bố trí đủ chỗ ngồi, phát tài liệu và Thẻ biểu quyết cho những cổ đông/đại diện cổ đông có đủ tư cách tham dự Đại hội.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội đồng cổ đông (sau đây gọi là Ban kiểm tra tư cách cổ đông) do Ban Tổ chức Đại hội cổ đông đề cử và đại hội biểu quyết thông qua danh sách.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ tiếp nhận giấy tờ do những người đến tham dự Đại hội xuất trình, kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông dự Đại hội. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối cấp thẻ biểu quyết và không phát tài liệu của Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội

1. Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký Đại hội do Ban Tổ chức Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Đoàn Chủ tịch gồm có Chủ tịch HĐQT và có thể có các thành viên, Chủ tịch HĐQT là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (Chủ tọa).

3. Quyết định của Đoàn Chủ tịch/Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết.

4. Đoàn Chủ tịch Đại hội/Chủ tọa tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

5. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào người chủ trì Đại hội đồng cổ đông cũng có quyền hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác nếu nhận thấy rằng;

a) Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;

b) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

6. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn chủ tịch/Chủ tọa, phản ánh trung thực, chính xác nội dung đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông của công ty.

Chương III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội

Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung:

1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016 và chương trình, nhiệm vụ năm 2017.

2. Kết quả SXKD năm 2016 và Phương án SXKD năm 2017.

3. Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán.

4. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016, chương trình hoạt động năm 2017, và lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2017.

5. Báo cáo về thù lao của HĐQT, BKS năm 2016 và dự kiến năm 2017; Quyết định tỷ lệ phân chia các quỹ; Mức trả cổ tức năm 2016 và dự kiến mức cổ tức năm 2017.

Điều 10. Thời gian Đại hội:

Đại hội đồng cổ đông thường niên họp trong 01 buổi sáng, sẽ thảo luận và biểu quyết thông qua với các nội dung như nêu tại Điều 9.

Chương IV KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 11. Thông qua Quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông về các vấn đề trong Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông hoặc đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 12. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Tất cả các nội dung được thảo luận và biểu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký đại hội ghi vào biên bản của Công ty. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản Công ty.

Chương V ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 13. Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông

1. Trường hợp trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc, cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 8 Quy chế này thì việc triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc.

Cuộc họp của Đại hội cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ 2 không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 của điều này thì được triệu tập cuộc họp lần thứ 3 trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ 2 dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 14. Mọi chi phí cho việc đi lại, ăn nghỉ của các cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình do các cổ đông chịu trách nhiệm.

Chương VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Quy chế này gồm 6 chương 15 điều, được Ban Tổ chức Đại hội cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình thông qua ngày 24 tháng 3 năm 2017, có hiệu lực để thực hiện công tác chuẩn bị và tiến hành Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình ./.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**



**CHỦ TỊCH HĐQT
Tống Đức Chính**

QUY ĐỊNH (dự thảo)
**THẺ LỆ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH NĂM 2017**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình ngày 24/5/2016;

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH
QUY ĐỊNH

Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình như sau:

1. Các nghị quyết, quyết định của Đại hội cổ đông Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình như: Đề cử Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu, thông qua Phương án sản xuất kinh doanh, Tỷ lệ chia cổ tức, Thông qua thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, Lựa chọn Công ty kiểm toán, Thực hiện chủ trương giao dịch cổ phiếu và các Nghị quyết, Quyết định khác đều phải biểu quyết công khai và trực tiếp.

2. Các nghị quyết, quyết định của Đại hội chỉ có giá trị khi số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu từ 65% trở lên trên tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp biểu quyết chấp thuận (riêng thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần phải được ít nhất 75% số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu cổ phần biểu quyết chấp thuận).

3. Mỗi cổ đông có số phiếu biểu quyết được tính bằng tổng số cổ phần mà người đó sở hữu và đại diện sở hữu (1 cổ phiếu = 1 phiếu biểu quyết).

4. Thẻ lệ biểu quyết:

a) Khi cổ đông đăng ký tham dự Đại hội, Công ty sẽ cấp cho mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được ủy quyền một Thẻ biểu quyết, trên Thẻ biểu quyết có ghi mã số cổ đông, tên của cổ đông và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó.

b) Cổ đông sẽ thực hiện biểu quyết bằng giơ thẻ biểu quyết.

c) Việc biểu quyết tại Đại hội được tiến hành bằng giơ thẻ biểu quyết, Ban thư ký sẽ đếm số thẻ, kiểm số phiếu ủng hộ một quyết định hoặc nghị quyết trước, sau đó đếm số thẻ, kiểm số phiếu phản đối một quyết định hoặc nghị quyết, và cuối cùng đếm số thẻ không có ý kiến để Chủ tịch đoàn quyết định.

5. Trong trường hợp có ý kiến thắc mắc về kết quả biểu quyết, Chủ tọa sẽ xem xét và quyết định ngay tại Đại hội.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

CHỦ TỊCH HĐQT
Tổng Đức Chính

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 của Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình

Kính thưa: các vị khách quý, kính thưa quý cổ đông.

Được sự ủy quyền của HĐQT, tôi xin trình bày báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về việc kết quả hoạt động của HĐQT năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 như sau:

Phần thứ nhất

Báo cáo kết quả hoạt động năm 2016

1. Tình hình chung.

Bước vào năm 2016, Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn: mặc dù trong năm qua công ty cũng đã từng bước cải tạo, sửa chữa thay thế một số thiết bị nhưng một số thiết bị chính vẫn còn nhiều nguy cơ không ổn định đặc biệt là tuabine, máy biến áp, máy phát, cầu cảng...

Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình tiếp tục thực hiện cơ chế dịch vụ phụ trợ (sản xuất theo cơ chế huy động của Trung tâm điều độ hệ thống điện quốc gia)

Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 đã định hướng hoạt động trong năm là tăng cường quản lý các mặt, tối ưu hóa chi phí, nâng cao năng suất lao động, cố gắng cao nhất đảm bảo hệ số khả dụng của các tổ máy đáp ứng yêu cầu khi có phương thức huy động của A0, cố gắng tăng doanh thu, lợi nhuận đảm bảo ổn định việc làm, đời sống cho người lao động và lợi ích của các nhà đầu tư.

2. Hoạt động của Hội đồng Quản trị.

Do đã nhận biết trước được những khó khăn trên, nên ngay từ đầu năm, HĐQT đã tập trung đề ra những biện pháp và những giải pháp kịp thời, tranh thủ những thời cơ thuận lợi để tập trung cho sản xuất. Nhằm đảm bảo sản xuất an toàn, lâu dài, hiệu quả.

Năm 2016, HĐQT đã tiến hành họp 03 phiên họp chính thức và nhiều lần hội ý, xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản. Đã ban hành 03 Nghị quyết, 42 quyết định về tình thực hiện nhiệm vụ năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017. Nghị quyết của HĐQT đã bám sát vào mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông giao. Đã rà soát hiệu đính 13 quy chế, quy định. Trong đó, ban hành mới 01 quy chế về hỗ trợ kinh phí cho lao động có nguyện vọng nghỉ làm sớm thực hiện từ ngày 01/01/2017, đến nay đã giải quyết được 27 trước hợp nghỉ làm trước tuổi. Bổ nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc Công ty, 03 lãnh đạo trưởng, phó các đơn vị trực thuộc.

3. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban điều hành.

Năm 2016, Ban điều hành bám sát các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đề ra, thực hiện những biện pháp và những giải pháp kịp thời, tranh thủ những thời cơ thuận lợi để tập trung cho sản xuất nhằm đảm bảo sản xuất an toàn, lâu dài, hiệu quả. Ban Tổng Giám Đốc đã phát động thi đua sản xuất thông qua Hội nghị người lao động, cùng với tập thể người lao động đã nỗ lực phấn đấu, thi đua lao động sản xuất, kinh doanh, đảm bảo sản xuất an toàn, hiệu quả, phấn đấu tăng doanh thu, giảm chi phí để tăng lợi nhuận. Đảm bảo quyền lợi, lợi ích hài hòa cho tập thể người lao động và các cổ đông.

3. Kết quả sản xuất kinh doanh

Năm 2016, Công ty thực hiện được một số kết quả chỉ tiêu chính như sau:

a) Kết quả chủ yếu trong sản xuất kinh doanh năm 2016 (phụ lục 1)

b) Công tác sửa chữa lớn.

Hết năm 2016, Công ty đã hoàn thành sửa chữa các thiết bị đúng theo kế hoạch đã đề ra đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ. Sửa chữa thiết bị chính có sự phối hợp đồng bộ, đảm bảo chất lượng, rút ngắn tiến độ sửa chữa để đưa thiết bị vào vận hành sớm đáp ứng yêu cầu của sản xuất. Công ty đã hoàn thành sửa chữa 04 hạng mục thiết bị chính: Đại tu Lò hơi số 3, Đại tu Tổ máy số 3, Trung tu Lò hơi số 1, Trung tu Tổ máy số 1

Hạng mục Đại tu thay mới bản thể turbine số 3 năm 2015 chuyển qua năm 2016 bị chậm hơn so với kế hoạch do nhà thầu chậm giao thiết bị. Sau khi lắp đặt, hiệu chỉnh kỹ thuật, ngày 23/5/2016 tiến hành nghiệm thu, vận hành thử nghiệm không tải, hoà điện tổ máy số 3. Từ ngày 27/5/2016 đến 30/5/2016 vận hành thử nghiệm 72h và từ ngày 05/6/2016 Turbine số 3 vận hành nghiệm thu thương mại. Kết quả đánh giá: các thông số kinh tế, kỹ thuật của Turbine được đo đạc và tính toán đều đạt yêu cầu, hiệu suất vận hành bình quân của turbine đạt 31,9%.

Ngoài việc tập trung cho SCL các thiết bị chính, Công ty cũng tập trung SCL các thiết bị lẻ theo kế hoạch đã đề ra đảm bảo chất lượng và tiến độ sửa chữa. Khắc phục các sự cố phát sinh trong vận hành.

Công việc sửa chữa thiết bị lẻ đạt 64/64 hạng mục của 9 danh mục thiết bị lẻ năm 2016. Giá trị SCL năm 2016 thực hiện đạt: 39.248,51 triệu đồng.

c) Các mặt công tác khác.

Năm 2016, Công ty đã rà soát, lập lại định biên của các đơn vị trong Công ty, tổ chức và sắp xếp hợp lý lao động trong từng bộ phận đã tạo điều kiện cho công tác SXKD của Công ty đạt hiệu quả hơn.

Tăng cường công tác quản lý trong tất cả các mặt của sản xuất, quản lý vận hành, sửa chữa thiết bị, nâng cao hiệu suất lò, máy để giảm chi phí, thanh quyết

toán các công trình, thực hiện chế độ lương, thưởng đúng mục đích, đúng quy định.

Giải quyết kịp thời những vấn đề tồn tại, phát sinh trong quá trình lao động sản xuất. Áp dụng những đề tài, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất đã đem lại lợi ích thiết thực phục vụ cho sản xuất.

Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, quản lý chất thải. Tiếp tục triển khai các công việc có liên quan đến công tác môi trường như củng cố thiết bị khử bụi tĩnh điện, xử lý nước thải bãi xỉ, quản lý chất thải nguy hại, bảo đảm vệ sinh môi trường, bảo đảm an toàn lao động ...

Thực hiện tốt công tác bảo hộ lao động, khám sức khoẻ định kỳ, kiểm soát môi trường, vệ sinh môi trường lao động, vệ sinh công nghiệp, PCCN, PCLB...

4. Kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2016: Công ty đã tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2016 vào ngày 24/5/2016. Đại hội ban hành Nghị quyết bao gồm 09 nội dung. Kết thúc năm 2016, công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức 09 nội dung đề ra. Đặc biệt là hoàn thành tốt chỉ tiêu về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 bao gồm: Sản lượng điện sản xuất, doanh thu, lợi nhuận và năng suất lao động.

5. Tự đánh giá của HĐQT: Từ những kết quả đạt được cho thấy năm 2016, HĐQT là một tập thể thống nhất và đã có rất nhiều cố gắng lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo tính kịp thời nhất là những tình huống công việc, sự việc cần phải có quyết định sớm, nhanh trong điều kiện các thành viên trong HĐQT bận nhiều công việc và ở xa công ty. Tuy nhiên trong năm 2017, để thực hiện tốt hơn nữa HĐQT cần tiếp tục phát huy những kết quả đạt được và cố gắng hơn nữa để công tác lãnh đạo, chỉ đạo và giám sát của HĐQT được tốt hơn. HĐQT Công ty rất mong nhận được sự quan tâm đóng góp xây dựng của các cổ đông và người lao động trong công ty để giúp cho công tác chỉ đạo, điều hành có bước phát triển mới nhằm xây dựng thương hiệu NBP hiệu quả, bền vững.

Phần thứ 2:

Định hướng chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017.

1. Nhận định tình hình.

Năm 2017, Công ty tiếp tục thực hiện theo cơ chế phát điện Dịch vụ phụ trợ, tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD cũng còn nhiều khó khăn, thiết bị vẫn tiềm ẩn những phát sinh dễ xảy ra sự cố; Giá than vẫn giữ ở mức cao; Chất lượng than cung cấp cho Công ty theo tỷ lệ cám 4 và cám 5 sẽ bị giảm. Sức ép về tối ưu hóa chi phí, nâng cao năng suất lao động phải tiến hành đồng bộ, năng lực cạnh tranh thấp do giá thành sản xuất cao, việc phấn đấu phát sản lượng cao là khó khăn, làm ảnh hưởng tới việc phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh.

2. Mục tiêu của năm 2017.

- Sản xuất ổn định, làm tốt công tác bảo vệ môi trường.
- Tập trung củng cố thiết bị đảm bảo vận hành an toàn, ổn định, thực hành tiết kiệm, tối ưu hóa chi phí, giảm giá thành sản xuất, nâng cao năng suất lao

động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động và lợi ích của các nhà đầu tư.

- Tích cực làm việc với các cấp có thẩm quyền để thực hiện Đề án phục hồi nhà máy duy trì sản xuất đến sau năm 2030.

3. Một số chỉ tiêu chính năm 2017.

+ Kế hoạch sản lượng do EVN/GENCO3 giao là 450 triệu kwh và kế hoạch doanh thu, chi phí tạm tính trên cơ sở đàm phán giá điện với EVN năm 2017.(phụ lục 2)

+ Kế hoạch sản lượng giao 450 triệu kwh chỉ thực hiện được khi NBTPC được Trung tâm điều độ hệ thống điện quốc gia huy động nếu hệ thống có nhu cầu.

+ Trong trường hợp công ty không được huy động thì kế hoạch sản lượng năm 2017 chỉ bằng khoảng như các năm 2015, 2016 (Năm 2015, Kế hoạch là 292 triệu kwh, thực tế đạt 326 triệu kwh; năm 2016: kế hoạch 250 triệu kwh, thực tế đạt 312 triệu kwh). Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phê duyệt kế hoạch điều chỉnh vào cuối năm căn cứ vào kế hoạch lợi nhuận trước thuế của năm 2016 (13,375 tỷ đồng) để tính toán sản lượng kế hoạch và kế hoạch doanh thu, chi phí, lợi nhuận kèm theo.

Vì vậy để bảo đảm việc hoàn thành kế hoạch năm 2017 trước cổ đông, đảm bảo tiền lương, thu nhập cho người lao động, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận là cơ sở để đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ năm 2017 của Công ty (lợi nhuận KH 2017 phấn đấu cao hơn lợi nhuận KH 2016). HĐQT cùng Ban điều hành phải nỗ lực phấn đấu đạt được mục tiêu cao nhất.

** Phương hướng và các giải pháp chính:*

- Chuẩn bị thiết bị sẵn sàng đáp ứng phương thức khi A0 huy động, đáp ứng hệ số khả dụng. Cung cố, sửa chữa thiết bị phù hợp theo từng thời kỳ, chủ động khắc phục các khiếm khuyết của thiết bị, không để xảy ra sự cố chủ quan, mất an toàn.

- Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua chủ trương thực hiện và ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các bước về thực hiện dự án « Nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải lò hơi của Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh bình » trong các năm 2017, 2018 theo chỉ đạo của EVN/GENCO3 để đảm bảo các quy định của pháp luật về quản lý môi trường. Tổng mức đầu tư dự kiến 104,5 tỷ VNĐ (Một trăm linh bốn tỷ năm trăm triệu đồng).

- Trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua chủ trương về tiếp tục đại tu thay mới turbine thứ 3 và triển khai các thủ tục ngay trong năm 2017. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các bước để thực hiện đầu tư nhằm đẩy nhanh tiến độ có thể tham gia thị trường phát điện cạnh tranh trong các năm tới.

- Triển khai thực nghiệm đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước (KC05.25/11/2015) về thí nghiệm đốt than trộn nhập khẩu có chất bốc cao với than trong nước nhằm nâng cao hiệu suất lò, giảm nồng độ bụi trong khói thải.

- Tiếp tục rà soát sắp xếp nhân lực, bố trí lao động phù hợp, dồn ghép các chức danh, định biên lại nhân lực trên tinh thần giảm dần về số lượng biên chế, tăng cường công tác đào tạo, tích cực vận động người lao động chuyển làm việc đến các đơn vị khác theo sự chỉ đạo của GENCO3 nhằm nâng cao năng suất và hiệu quả lao động.

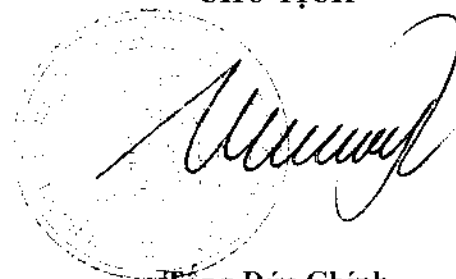
- Tiếp tục tập trung thực hiện các biện pháp để tăng cường, nâng cao công tác Quản lý kỹ thuật, Quản lý tài chính, Quản lý vật tư, Quản lý lao động, tối ưu hóa chi phí, nhằm đảm bảo ổn định và nâng cao hiệu quả SXKD. Xây dựng sửa đổi quy chế trả lương, thưởng theo hướng phù hợp với trình độ, năng lực thực tế, tính chất của công việc và sự đóng góp của các cá nhân. Thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ, thực thi Văn hóa doanh nghiệp.

- Thi đua lao động sản xuất gắn liền với công tác bảo vệ môi trường, thực hiện tốt quy định theo tiêu chuẩn môi trường, bảo đảm phát triển sản xuất bền vững.

HDQT nhận thấy các chỉ tiêu về kế hoạch sản lượng có sự tăng hơn so với kế hoạch năm 2016 và cao hơn so với thực hiện năm 2016 nhưng còn phụ thuộc vào sự huy động vận hành các tổ lò máy của Tập đoàn điện lực Việt Nam vì công ty đang thực hiện “Cơ chế dịch vụ phụ trợ”. Công ty sẽ phấn đấu sản xuất với sản lượng lớn hơn thực hiện năm 2016. Qua phân tích, đánh giá, dự báo nhu cầu và tình hình thực tế của hệ thống. Bằng các biện pháp mạnh như tập trung củng cố thiết bị đảm bảo sản xuất ổn định, an toàn, hiệu quả; tranh thủ mọi điều kiện để phấn đấu phát tăng sản lượng, tăng doanh thu, thực hành tiết kiệm sẽ cố gắng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2017.

Trên đây là báo cáo tình hình và kết quả thực hiện năm 2016 và phương hướng một số nhiệm vụ cơ bản năm 2017. Trên cơ sở nhiệm vụ của HDQT trình bày trước Đại hội, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua. HDQT sẽ tăng cường chỉ đạo giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2017. HDQT và Ban điều hành rất mong muốn nhận được sự quan tâm sâu sát, sự chia sẻ của các cổ đông. Sự ủng hộ của các quý vị là nguồn động lực mạnh mẽ để công ty vượt qua khó khăn, thử thách tiếp tục phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2017./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

A circular stamp with a dotted border is partially visible behind a large, stylized handwritten signature in black ink. The signature appears to be 'Nguyễn Văn Chính'.

Tổng Đức Chính

PHỤ LỤC 1
Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016

TT	DIỄN GIẢI	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	So sánh % (TH/KH)
1	Sản lượng điện phát	Tr.kwh	250	312,22	125,8
2	Tỷ lệ điện tự dùng	%	10,5	9,84	93,7
3	SL điện thương phẩm	Tr.kwh	223,75	281,52	125,5
4	Suất hao than tiêu chuẩn	g/.kwh	570	549,91	96,4
5	Suất hao dầu đốt kèm	g/.kwh	0,3	0,29	96,6
6	Tổng CP SXKD	Tr.đồng	574.245,92	641.717,22	111,7
6.1	Chi phí sản xuất điện	Tr.đồng	564.865,47	625.647,19	110,7
6.2	CP SXKD khác	Tr.đồng	9.380,45	16.070,03	171,3
7	Tổng doanh thu SXKD	Tr.đồng	587.620,92	668.803,39	113,8
7.1	Doanh thu SX điện	Tr.đồng	576.581,95	651.191,40	112,9
7.2	Doanh thu SXKD khác	Tr. đồng	11.038,97	17.611,99	159,5
7.3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	13.375,00	27.086,17	202,5
8	Thuế TNDN (20%)	Tr.đồng	2.343,30	5.443,67	232,3
9	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	10.700,00	21.642,50	202,2
10	Kế hoạch cổ tức 2016 5%/ VDL	Tr.đồng	6.432,75		

PHỤ LỤC 2
Chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2017

TT	DIỄN GIẢI	ĐVT	Kế hoạch năm 2017
1	Sản lượng điện phát	Triệu kWh	450
2	Tỷ lệ điện tự dùng	%	10,5
3	Sản lượng điện thương phẩm	Triệu kWh	402,75
4	Suất hao than tiêu chuẩn	g/kwh	565
5	Suất hao dầu đốt kèm	g/kwh	0,3
6	Tổng chi phí SXKD.	Triệu đồng	877.082,90
6.1	Chi phí sản xuất Điện	Triệu đồng	866.826,84
6.2	Chi phí sản xuất kinh doanh khác	Triệu đồng	10.256,06
7	Tổng doanh thu SXKD.	Triệu đồng	894.715,51
7.1	Doanh thu sản xuất điện (tạm tính)	Triệu đồng	883.059,17
7.2	Doanh thu sản xuất kinh doanh khác	Triệu đồng	11.656,34
8	Lợi nhuận trước thuế.	Triệu đồng	17.632,61
9	Dự kiến kế hoạch cổ tức 2017 > 5%/ Vốn điều lệ	Triệu đồng	6.432,75

+ Kế hoạch sản lượng do EVN/GENCO3 giao là 450 triệu kwh và kế hoạch doanh thu, chi phí tạm tính trên cơ sở đàm phán giá điện với EVN năm 2017.

+ Kế hoạch sản lượng giao 450 triệu kwh chỉ thực hiện được khi NBTPC được Trung tâm điều độ hệ thống điện quốc gia huy động nếu hệ thống có nhu cầu.

+ Trong trường hợp công ty không được huy động thì kế hoạch sản lượng năm 2017 chỉ bằng khoảng như các năm 2015, 2016 (Năm 2015, Kế hoạch là 292 triệu kwh thực tế đạt 326 triệu kwh; 2016 kế hoạch 250 triệu kwh, thực tế đạt 312 triệu kwh). Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phê duyệt kế hoạch điều chỉnh vào cuối năm căn cứ vào kế hoạch lợi nhuận trước thuế của năm 2016 (13,375 tỷ đồng) để tính toán sản lượng kế hoạch và kế hoạch doanh thu, chi phí, lợi nhuận kèm theo.

Vì vậy để bảo đảm việc hoàn thành kế hoạch năm 2017 trước cổ đông, đảm bảo tiền lương, thu nhập cho người lao động, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận là cơ sở để đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ năm 2017 của Công ty (lợi nhuận KH 2017 phấn đấu cao hơn lợi nhuận KH 2016). HĐQT cùng Ban điều hành phải nỗ lực phấn đấu đạt được mục tiêu cao nhất.

Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH

Được sự phân công của Ban tổ chức Đại hội. Tôi xin báo cáo tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Tại đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24 tháng 05 năm 2016 đã thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH KPMG là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty. Tổng giám đốc Công ty đã ký hợp đồng số 16-01-299 về việc kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình với Công ty TNHH KPMG.

Tôi xin báo cáo trước Đại hội một số biểu báo cáo cơ bản như sau:

Biểu 1: Báo cáo của Công ty TNHH KPMG.

Biểu 2: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016.

Biểu 3: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2016.

Biểu 4: Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016.

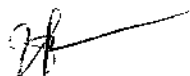
Biểu 5: các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Trên đây chúng tôi đã báo cáo các nội dung cơ bản của Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty, làm cơ sở để các cổ đông tham gia đóng góp ý kiến với Công ty để năm 2017 kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao hơn.

Cuối cùng xin chúc các đại biểu mạnh khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

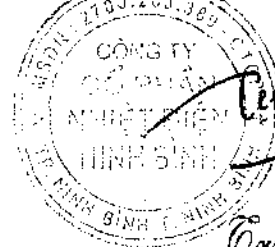
Xin trân trọng cảm ơn!

PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN



Lương Thị Nguyệt

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Trần Văn Đoàn 1



KPMG Limited
46th Floor, Keangnam Landmark 72
E6 Pham Hung Road, Me Tri Ward
South Tu Liem District, Hanoi, Vietnam
+84-4 3946 1600 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi các Cổ đông
Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình (“Công ty”), bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 15-03-2017, được trình bày từ trang 5 đến trang 29.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

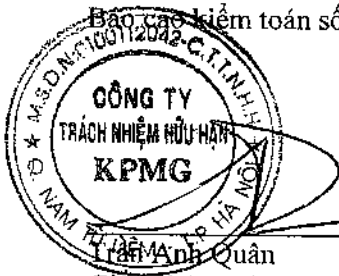
Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán khác và công ty kiểm toán này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính này trong báo cáo kiểm toán ngày 30 tháng 3 năm 2016.

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 16-01-299-b



Trần Anh Quân

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0306-2013-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, 15 -03- 2017

Lê Việt Hùng

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0296-2013-007-1

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mẫu B 01 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016 VND	1/1/2016 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		326.378.675.425	347.148.087.959
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	129.495.158.085	71.621.145.739
Tiền	111		59.495.158.085	41.621.145.739
Các khoản tương đương tiền	112		70.000.000.000	30.000.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	10.000.000.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	10.000.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		133.800.962.034	189.279.403.661
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5	120.918.781.586	172.097.848.328
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		217.000	4.684.852.900
Phải thu ngắn hạn khác	136	6	12.881.963.448	12.496.702.433
Hàng tồn kho	140	7	62.913.676.017	75.572.076.763
Hàng tồn kho	141		62.951.628.150	75.670.303.692
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(37.952.133)	(98.226.929)
Tài sản ngắn hạn khác	150		168.879.289	675.461.796
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		168.879.289	675.461.796
Tài sản dài hạn (200 = 220 + 240 + 250 + 260)	200		50.542.575.284	33.382.265.901
Tài sản cố định	220		18.329.060.564	20.234.025.302
Tài sản cố định hữu hình	221	8	18.329.060.564	20.234.025.302
Nguyên giá	222		446.864.548.540	443.334.187.846
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(428.535.487.976)	(423.100.162.544)
Tài sản dở dang dài hạn	240		596.806.282	6.211.823.239
Xây dựng cơ bản dở dang	242	9	596.806.282	6.211.823.239
Đầu tư tài chính dài hạn	250		2.500.000.000	2.500.000.000
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	10	2.500.000.000	2.500.000.000
Tài sản dài hạn khác	260		29.116.708.438	4.436.417.360
Chi phí trả trước dài hạn	261	11	29.116.708.438	4.436.417.360
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		376.921.250.709	380.530.353.860

Các thuyết minh đính kèm từ trang 10 đến trang 29 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016 VND	1/1/2016 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310)	300		115.082.209.274	110.866.073.289
Nợ ngắn hạn	310		115.082.209.274	110.866.073.289
Phải trả người bán ngắn hạn	311	12	56.887.549.955	34.765.047.090
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	13	9.940.471.471	14.600.331.898
Phải trả người lao động	314		28.673.934.718	41.899.927.977
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	14	590.655.049	8.025.160.804
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	101.047.056
Phải trả ngắn hạn khác	319	15	11.221.322.856	7.951.450.539
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	16	7.768.275.225	3.523.107.925
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		261.839.041.435	269.664.280.571
Vốn chủ sở hữu	410	17	261.839.041.435	269.664.280.571
Vốn cổ phần	411	18	128.655.000.000	128.655.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		128.655.000.000	128.655.000.000
Vốn khác của chủ sở hữu	414		26.856.736.012	22.981.729.262
Quỹ đầu tư phát triển	418	19	60.784.125.711	49.997.002.461
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		45.543.179.712	68.030.548.848
- LNST chưa phân phối đến cuối năm trước	421a		23.900.672.848	19.156.789.151
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		21.642.506.864	48.873.759.697
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		376.921.250.709	380.530.353.860

15 -03- 2017

Người lập:

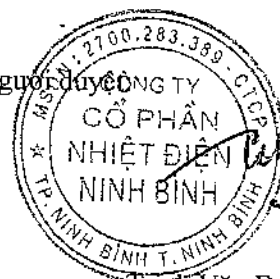


Phạm Thị Thanh Bình
 Người lập

Người duyệt:



Lương Thị Nguyệt
 Kế toán trưởng



Trịnh Văn Đoàn
 Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm từ trang 10 đến trang 29 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mẫu B 02 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2016 VND	2015 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	21	666.373.583.334	727.998.734.537
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	21	-	69.300.000
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	21	666.373.583.334	727.929.434.537
Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	11	22	597.553.845.733	613.649.665.396
Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)	20		68.819.737.601	114.279.769.141
Doanh thu hoạt động tài chính	21	23	1.317.700.330	1.512.387.989
Chi phí bán hàng	25		188.114.050	569.453.830
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	24	43.213.583.292	53.130.234.960
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 - 25 - 26)	30		26.735.740.589	62.092.468.340
Thu nhập khác	31		1.112.114.197	2.324.514.004
Chi phí khác	32		761.680.635	1.828.551.201
Kết quả từ hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		350.433.562	495.962.803
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		27.086.174.151	62.588.431.143
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	26	5.443.667.287	13.711.671.446
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51)	60		21.642.506.864	48.876.759.697
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	27	1.682	3.799

15 -03- 2017

Người lập:



Phạm Thị Thanh Bình
Người lập

Người duyệt:



Lương Thị Nguyệt
Kế toán trưởng



Trịnh Văn Đoàn
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm từ trang 10 đến trang 29 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã	Thuyết	2016	2015
	số	minh	VND	VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận kế toán trước thuế	01		27.086.174.151	62.588.431.143
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao và phân bổ	02		6.262.022.790	7.911.316.329
Các khoản dự phòng	03		(60.274.796)	98.226.929
Lãi từ hoạt động đầu tư	05		(1.310.077.996)	(1.512.387.989)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		31.977.844.149	69.085.586.412
Biến động các khoản phải thu và tài sản ngắn hạn khác	09		55.342.608.402	12.046.249.371
Biến động hàng tồn kho	10		12.718.675.542	5.065.948.791
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11		18.003.496.658	(24.559.431.232)
Biến động chi phí trả trước	12		(24.173.708.571)	2.310.909.002
			93.868.916.180	63.949.262.344
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(17.651.831.724)	(5.921.120.704)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		40.250.000	50.300.000
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(5.910.062.700)	(4.783.348.300)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		70.347.271.756	53.295.093.340
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21		(4.364.680.386)	(2.484.501.200)
Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		-	(10.000.000.000)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của các đơn vị khác	24		10.000.000.000	-
Tiền thu lãi tiền gửi và cổ tức	27		1.453.533.555	1.222.110.329
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		7.088.853.169	(11.262.390.871)

Các thuyết minh đính kèm từ trang 10 đến trang 29 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016
(Phương pháp gián tiếp – tiếp theo)

Mẫu B 03 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2016 VND	2015 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Tiền trả cổ tức	36		(19.562.112.579)	(22.955.494.650)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(19.562.112.579)	(22.955.494.650)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50		57.874.012.346	19.077.207.819
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60		71.621.145.739	52.543.937.920
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60)	70	4	129.495.158.085	71.621.145.739

15 -03- 2017

Người lập:

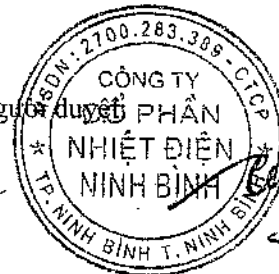


Phạm Thị Thanh Bình
 Người lập

Người duyệt:



Lương Thị Nguyệt
 Kế toán trưởng



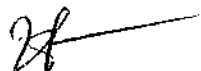
Trịnh Văn Đoàn
 Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm từ trang 10 đến trang 29 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN NĂM 2016 SO VỚI NĂM 2015

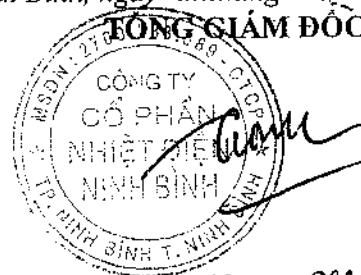
TT	Diễn giải	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016
1	Cơ cấu tài sản	%		
1.1	Tài sản dài hạn / tổng tài sản		8.77	13.41
1.2	Tài sản ngắn hạn / tổng tài sản		91.23	86.59
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
2.1	Nợ phải trả / tổng nguồn vốn		29.13	30.53
2.2	Nguồn vốn CSH / tổng nguồn vốn		70.87	69.47
3	Khả năng thanh toán	Lần		
3.1	K/năng TT hiện hành		3.43	3.28
3.2	K/năng TT ngắn hạn		3.13	2.84
3.3	K/năng TT nhanh		0.65	1.13
4	Hiệu quả	%		
4.1	Lợi nhuận trước thuế / tổng TS		16.45	7.19
4.2	Lợi nhuận trước thuế / vốn CSH		23.21	10.34
5	Hệ số bảo toàn vốn	Lần	1.08	0.97

PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN



Lương Thị Nguyệt

Ninh Bình, ngày ... tháng 4 năm 2017



Trình Văn Đoàn

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH
BAN KIỂM SOÁT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *207*/BC-NBTPC-BKS

Ninh Bình, ngày 31 tháng 3 năm 2017

BÁO CÁO
của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017
Công ty Cổ phần nhiệt điện Ninh Bình

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP nhiệt điện Ninh Bình

Căn cứ điều lệ Công ty được đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Ban kiểm soát kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm soát năm 2016 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình như sau:

KẾT QUẢ KIỂM SOÁT

Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT), ban Tổng Giám đốc (TGD) trong quản lý, điều hành.

Trong năm 2016, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã quản lý, điều hành Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Ban Tổng Giám đốc đã bám sát nội dung chỉ đạo tại các Nghị quyết, Quyết định của HDQT để lập kế hoạch sản xuất nhằm đưa ra những giải pháp kịp thời, phù hợp với thực tế để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh 2016.

Tổng số cán bộ công nhân viên tại thời điểm 31/12/2016 là 574 người, giảm 83 người so với thời điểm 31/12/2015 tương đương tỷ lệ giảm 12,63%.

Các chỉ tiêu SXKD chính năm 2016

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2016	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2015	Tăng, giảm 2016/2015
Sản lượng điện sản xuất	Tr. Kwh	250	312,22	326,79	-4,46%
Điện tự dùng	%	10,50	9,83	10,38	5,30%
Sản lượng điện thương phẩm	Tr. Kwh	223,75	281,51	292,86	-3,88%
Doanh thu	Tỷ VNĐ	587,620	668,803	731,766	-8,60 %
Chi phí	Tỷ VNĐ	574,245	641,717	669,178	-4,10 %
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ VNĐ	10,70	21,642	48,876	-55,72 %

Trong năm 2016, phần lớn các chỉ tiêu hoạt động chính của Công ty đều đạt và vượt so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra tuy nhiên so với năm 2015 các chỉ

tiêu đều giảm nguyên nhân là do Công ty phát điện theo cơ chế dịch vụ phụ trợ theo Thông tư 21/2015/TT- BCT có hiệu lực từ ngày 07/08/2015 . Sản lượng điện giảm so với năm 2015 giảm 4,46 %. Doanh thu năm 2016 đạt 668,803 tỷ đồng so với năm 2015 giảm 8,60 % so với kế hoạch tăng 13,82 % và lợi nhuận sau thuế đạt 21,642 tỷ đồng giảm so với năm 2015 là 55,72% so với kế hoạch tăng 202 % . Thu nhập trên cổ phiếu đạt 1.682 đồng/cổ phiếu.

Công tác kế toán, thống kê, báo cáo tài chính và việc quản lý sử dụng vốn và tài sản:

Ban Kiểm soát đã kiểm tra sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và kiểm tra chọn mẫu một số chứng từ chi tiết trong năm 2016. Ban Kiểm soát nhận thấy rằng báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý các hồ sơ chứng từ đầy đủ hợp lệ và đúng với Chế độ Kế toán Doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm 2016 phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam .

Các chỉ tiêu về tài sản và nguồn vốn

Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	2015	2016	Tăng/giảm 2016-2015
Tài sản ngắn hạn	347,2	326,4	-5,99%
Tiền mặt, tiền gửi ngân hàng	41,6	59,5	43,02%
Tiền tương đương tiền ,Các khoản ĐT tài chính ngắn hạn	40	70	75%
Các khoản phải thu ngắn hạn	189,2	133,8	-29,28%
Hàng tồn kho	75,5	62,9	-16,69%
Tài sản ngắn hạn khác	0,6	0,17	-71,67%
Tài sản dài hạn	33,3	50,5	51,65%
Tài sản cố định	20,2	18,3	-9,40%
Xây dựng cơ bản dở dang	6,2	0,60	-90,32%
Các khoản ĐT tài chính dài hạn	2,5	2,5	0,0%
Tài sản dài hạn khác	4,4	29,12	562 %
Tổng tài sản	380,53	376,92	-0,95%
Nợ phải trả	110,87	115,08	3,80%
Nợ ngắn hạn	110,87	115,08	3,80%
Nợ dài hạn	0	0	100%
Vốn chủ sở hữu	269,66	261,84	-0,36%
Vốn Điều lệ	128,65	128,65	0,0%
Nguồn vốn khác (Quỹ)	141,01	133,19	-5,55%
Tổng nguồn vốn	380,53	376,92	-0,95 %

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2016 đạt 376,92 tỷ đồng giảm 3,61 tỷ đồng hay giảm 0,95 % so với đầu năm 2016, nguyên nhân chính do hàng tồn kho giảm 12,6 tỷ đồng hay giảm 16,69 % so với đầu năm 2016.

Tại thời điểm 31/12/2016, Công ty không có dư nợ vay các tổ chức tín dụng. Tổng dư nợ phải trả là 115,08 tỷ đồng, tăng 3,8 % so với đầu năm 2016. Khoản tăng này chủ yếu là phải trả khách hàng ngắn hạn.

Tổng vốn chủ sở hữu đạt 261,84 tỷ đồng, giảm 0,36 % so với thời điểm 31/12/2015. Nguyên nhân giảm là do lợi nhuận sau thuế năm 2016 giảm 27,23 tỷ đồng so với năm 2015 hay giảm 55,72 %. Nguyên nhân dẫn đến sự sụt giảm lợi nhuận năm 2016 là do các nguyên nhân cơ bản sau :

+ Chế độ lương nền đóng BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ cho người lao động thay đổi dẫn đến tăng chi phí khoản này là 4,88 tỷ đồng.

+ Chi phí sửa chữa lớn phục hồi tua bin số 3 dự toán năm 2015 chuyển chi phí sửa chữa của năm 2016 : 15 tỷ đồng.

+ Chi phí khắc phục sự cố máy biến áp T4 2,9 tỷ đồng.

+ Điều chỉnh doanh thu bán điện của năm 2015 là 6,2 tỷ đồng.

+ Doanh thu sản xuất khác như than tuyển, tro tuyển, xỉ đơn giảm mạnh dẫn đến doanh thu 2016 giảm so với năm 2015 là 5,42 tỷ đồng.

NHẬN XÉT VÀ ĐỀ XUẤT

1. Về tình hình SXKD:

HDQT, Ban TGD và tập thể người lao động đã có nhiều cố gắng trong năm 2016 do phát điện theo cơ chế dịch vụ phụ trợ, hệ thống điều độ Quốc gia căn cứ vào nhu cầu của lưới để huy động. Nhưng với lòng quyết tâm cao của HDQT, Ban TGD luôn bám sát tình hình sản xuất động viên CBCNV lao động, ý thức trách nhiệm gắn bó với công ty nâng cao hiệu quả làm việc, sản xuất an toàn. Từ sự quyết tâm đó, kết quả kinh doanh 2016 vượt mức lợi nhuận kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Lợi nhuận vượt 202 % so với kế hoạch.

2. Về tình hình mua sắm, ký kết hợp đồng và quản lý hàng tồn kho:

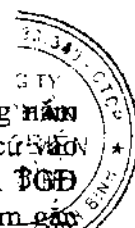
Giá trị vật tư tồn kho tại thời điểm 31/12/2016 là 62,9 tỷ đồng, giảm 12,6 tỷ đồng so với đầu năm. Trong năm 2016 Công ty thực hiện ký kết 47 hợp đồng mua sắm vật tư, thiết bị và sửa chữa. Hình thức lựa chọn nhà thầu phù hợp với Luật đấu thầu 43/2013/QH13 ban hành ngày 26-11-2013 và Nghị định 63/2014/NĐ-CP ban hành ngày 26-6-2014, thời gian thực hiện các gói thầu đều đúng tiến độ hợp đồng.

3. Về tình hình tài chính, việc quản lý vốn và tài sản:

Công ty không có nợ vay, tự chủ về nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Tài sản và nguồn vốn của Công ty được khai thác một cách hiệu quả nhất nhằm đem lại lợi ích cho cổ đông và người lao động trong Công ty. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn và ngắn hạn an toàn và hiệu quả năm 2016 các khoản đầu tư này đạt 1,32 tỷ đồng. Hệ số bảo toàn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 0,97.

Để tăng cường công tác kiểm soát, quản lý nội bộ, Ban kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

-HDQT và Ban TGD khẩn trương triển khai phục hồi nâng cấp các tua bin còn lại theo Nghị quyết Đại hội cổ đông Thường niên năm 2013 và chương trình cải tạo nâng cấp các thiết bị để kéo dài tuổi thọ của Nhà máy đến năm 2030 và sớm trở lại tham gia thị trường phát điện cạnh tranh.



- Quan tâm tới đào tạo Nguồn lực có chất lượng cao để một người có thể làm nhiều việc nhằm đáp ứng hoàn thành công việc trong thời gian tới.

- Tăng cường công tác quản lý, quản trị nhằm tiết kiệm tối đa chi phí như suất tiêu hao nguyên, nhiên, vật liệu và điện tự dùng, sửa chữa lớn và các chi phí bằng tiền nhằm hạ giá thành sản xuất để tối ưu hóa lợi nhuận.

- Tăng cường hơn nữa về công tác thu hồi công nợ như các khoản phải thu từ bán điện hàng tháng. Khoản thu hồi khoản vốn tạm ứng cho Ban Quản lý dự án nhiệt điện Thái Bình trong hai giai đoạn tổng số tiền là 10,7 tỷ đồng.

- Đề nghị Công ty giải quyết công nợ liên quan đến khoản phải trả văn phòng dự án 2,89 tỷ đồng.

- Công ty cần rà soát lại để cập nhật, chỉnh sửa một số Quy chế quản lý nội bộ rút gọn lại cho phù hợp với quy định hiện hành .

- Công ty cần kiểm tra, quản lý chặt chẽ hồ sơ thầu đúng quy định.

- Giám tối đa hàng tồn trong trường hợp dự báo giá nguyên, nhiên liệu, thiết bị mua sắm vật tư không tăng, để giảm áp lực vốn lưu động, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Về đề xuất đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017:

Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn Công ty TNHH KPMG thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2017.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo về kết quả kiểm soát năm 2016 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2017 của Ban kiểm soát.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Genco3 (để b/c);
- HĐQT Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu: VP, BKS.



**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số *274* /BC/NBTPC-HĐQT

Ninh Bình, ngày *4* tháng *7* năm 2017

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về quỹ tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát,
Phân phối các Quỹ năm 2016
Dự kiến Mức chi năm 2017 và một số chỉ tiêu về Quỹ tiền lương năm 2017.
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017)

Kính thưa các vị đại biểu khách quý, Kính thưa các vị Cổ đông.

Được sự phân công của HĐQT, tôi xin báo cáo trước Đại hội tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2016 về việc chi trả tiền lương và thù lao của các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc (TGD), Kế TT, Ban kiểm soát (BKS) như sau:

PHẦN I

Kết quả chi trả tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Ban TGD, KTT,
Trưởng ban KS chuyên trách và Mức thù lao của các
Chức danh HĐQT, BKS năm 2016

Căn cứ Nghị quyết của đại hội cổ đông thường niên năm 2016 ngày 24/5/2016 đã biểu quyết thông qua mức tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Ban TGD, KTT và Thù lao của các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016.

Tại Đại hội đã biểu quyết thông qua về mức tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Ban TGD và thù lao của các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, BKS đồng thời giao cho HĐQT Công ty được phép điều chỉnh Tăng thêm hoặc giảm xuống phụ thuộc vào chế độ chính sách của nhà nước hiện hành và mức độ thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm, mức cụ thể do HĐQT Công ty xem xét quyết định.

Căn cứ vào kết quả thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2016 như báo cáo của HĐQT được trình bày trước đại hội, sau khi tính toán cụ thể năm 2016 Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình đã hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội cổ đông Công ty đã đề ra. Các chỉ tiêu kinh tế:

+ Sản lượng điện phát: **312,22** triệu KWh

Tổng doanh thu: **668.803,39** triệu đồng;

Tổng lợi nhuận sau thuế: **21.642,5** triệu đồng.

Các mặt quản lý của Công ty đã có những tiến bộ. Năm 2016 nộp thuế tại địa phương là 41,510.08 triệu đồng. Các số liệu về hoạt động SXKD đã được kiểm toán xác nhận.

Căn cứ thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2016. Tổng quỹ tiền lương sản xuất điện năm 2016 và tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám Đ, KTT, thù lao của các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, BKS được thực hiện như nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua.

Quỹ tiền lương sản xuất điện năm 2016 người lao động:

*Trên cơ sở thực hiện các chỉ tiêu lợi nhuận, năng suất lao động, chỉ tiêu tối ưu hóa chi phí phân quỹ tiền lương, thưởng ATĐ người lao động quyết toán năm 2016 là: TH/KH

Quỹ tiền lương SXKD điện = 87.932,0 triệu đ/ 83.506,56 triệu đ

Quỹ tiền thưởng an toàn điện = 17.107,0 triệu đ/ 16.153,73 triệu đ

Ban lãnh đạo Công ty xem xét, cân đối lợi ích Cổ đông, lợi ích Nhà nước và lợi ích Người lao động Công ty lựa chọn giá trị quyết toán quỹ tiền lương, thưởng ATĐ Người lao động năm 2016 và đã thực hiện việc chi trả 100% Tiền lương của NLD như sau:

- Quỹ tiền lương SXKD điện = 83.506,56 triệu đ

- Quỹ tiền thưởng an toàn điện = 16.153,73 triệu đ

Quỹ tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám Đ, KTT, TBKS chuyên trách, thù lao của các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, BKS:

Do vậy Công ty đã thực hiện việc chi trả 100% Tiền lương của CT HĐQT, TGD, PTGD, KTT, Trưởng ban KS chuyên trách và Thù lao của các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, BKS năm 2016 là:

- Quỹ tiền lương: 1.492.777.000 đồng

- Quỹ thù lao: 395.930.000 đồng.

- Quỹ thưởng VHAT: 170.561.000 đồng.

PHẦN II

Dự kiến tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban TGD, BKS, Kế toán trưởng và một số chỉ tiêu về Quỹ tiền lương của Công ty năm 2017.

Căn cứ Kế hoạch SXKD năm 2017 đã được HĐQT Công ty phê duyệt và Ban điều hành đã trình Đại hội, theo đó HĐQT đã xác định năm 2017 sẽ có nhiều khó khăn về SXKD, thiết bị vẫn tiềm ẩn những phát sinh hư hỏng, kết hợp với tình hình giá cả sẽ biến động tăng đối với một số loại VTTB. Đặc biệt năm 2017 một số nguồn mới xây dựng đã vào vận hành ổn định sẽ làm tăng sản lượng điện khu vực miền bắc

và theo dự báo tình hình nước về các Hồ Thủy điện nhiều do vậy việc huy động phát công suất cao để có mức sản lượng điện như những năm trước đây của Nhà máy sẽ khó khăn hơn rất nhiều. Mặt khác công ty đang trong thời kỳ tập trung đầu tư nâng cấp thiết bị chính đồng thời tái cơ cấu, tinh giảm đầu mối, giảm nhân lực trong việc thực hiện đề án nâng cao năng suất lao động tối ưu hóa chi phí. Bên cạnh đó việc thực hiện Cơ chế Dịch vụ phụ trợ của cấp trên đối với Công ty là rất khó khăn đây thực sự là một thách thức lớn trong điều hành SXKD hiện nay của Công ty.

Để thực hiện các mục tiêu về SXKD năm 2017 mà HĐQT và Ban điều hành đã báo cáo trước Đại hội tuy có khó khăn, bằng những giải pháp phù hợp với lòng quyết tâm cố gắng phấn đấu cùng cố tốt thiết bị, tranh thủ điều kiện thuận lợi phát sản lượng cao, để tăng Doanh thu và Lợi nhuận. Tin tưởng rằng thực hiện kế hoạch năm 2017 sẽ đạt và vượt mức kế hoạch. Trên cơ sở đó xin báo cáo và xin ý kiến của Đại hội các nội dung sau:

1. Một số chỉ tiêu về Quỹ tiền lương năm 2017:

- Để đảm bảo thu nhập cho người lao động trong công ty năm 2017 công ty lựa chọn tính quỹ lương sản xuất điện năm 2017 là:

- Quỹ tiền lương kế hoạch (Vkh 2017) là: **77.394,84 triệu đ**

(Quỹ tiền lương năm 2017 giảm so với năm 2016 là 8 %, số lao động thực tế bình quân giảm đi, bình quân năm 2016 là 607 người dự kiến lao động bình quân năm 2017 chỉ còn 530 người)

Tiền thưởng VHAT điện năm 2017 là: **14.326.03 triệu đ**

Quỹ tiền thưởng VHAT năm 2017 giảm so với năm 2016 là 12 %)

2. Đối với tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban TGD, BKS, Kế toán trưởng.

Căn cứ thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước. Nay đề xuất mức lương tạm tính của Chủ tịch HĐQT, Ban TGD, Kế toán trưởng và thù lao của các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, Ban KS năm 2017 như sau:

- Lương chủ tịch HĐQT = 36.000.000 đồng/tháng
- Lương Tổng giám đốc = 34.560.000 đồng/tháng
- Lương Phó TGD = 30.240.000 đồng/tháng
- Lương TB kiểm soát chuyên trách = 31.640.000 đồng/tháng
- Lương Kế toán trưởng = 27.360.000 đồng/tháng

Mức lương trên chưa bao gồm thưởng VHAT và thu nhập khác (nếu có).

3. Thù lao của các thành viên HĐQT, BKS

- Thù lao của TVHĐQT = 6.048.000 đồng/tháng
- Thù lao của TVBKS = 6.048.000 đồng/tháng

* Tiền lương và thù lao các thành viên trên năm 2017 sẽ được hạch toán vào chi phí giá thành sản xuất điện năm 2017.

4. Một số điều kiện tăng, giảm về Quỹ tiền lương

Căn cứ kết quả SXKD năm 2017, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 ủy quyền cho HĐQT xem xét quyết định điều chỉnh: Mức tăng hay giảm Quỹ tiền lương chung của Công ty; Quỹ tiền lương chủ tịch HĐQT, Ban TGD, Trưởng Ban KS chuyên trách, Kế toán trưởng và thù lao của các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, Ban KS do HĐQT Công ty xem xét và quyết định.

PHẦN III

Báo cáo về phương án Phân phối các Quỹ và Cổ tức năm 2016 Dự kiến mức trả cổ tức năm 2017

Kính thưa các vị đại biểu:

Vừa qua các vị đại biểu đã được nghe các Bản báo cáo về kết quả SXKD và Báo cáo tài chính của năm 2016 của Công ty đã được kiểm toán.

Căn cứ vào các quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty và Quy chế quản lý tài chính của Công ty CP Nhiệt điện Ninh Bình.

Dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh của năm 2016 và các quy định hiện hành của pháp luật và của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông cho ý kiến biểu quyết việc phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2016 như sau:

1. Phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2016

DVT : Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
I	Tổng lợi nhuận trước thuế	27,086.17
II	Các khoản chi phí không được trừ	507.16
III	Thu nhập không chịu thuế	375.00
1	Cổ tức được chia	375.00
IV	Lợi nhuận tính thuế	27,218.33
1	Chi phí thuế TNDN (20%)	5,443.67
V	Lợi nhuận sau thuế	21,642.50
VI	Lợi nhuận phân phối 2016	21,642.50
1	Quỹ đầu tư phát triển 20%	4,328.50
2	Quỹ thưởng ban điều hành (1,5 tháng lương, thù lao của viên chức quản lý theo TT 28/2016)	257.41
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi 15%	3,246.38

	Tr đó: Quỹ khen thưởng 60%	1,947.83
	Quỹ phúc lợi 40%	1,298.55
4	Chia cổ tức cho cổ đông 10% vốn điều lệ	12,865.50
	Tr/đó: Genco3 (54,76%)	7,045.15
	Các Cổ đông còn lại	5,820.35
VII	Lợi nhuận còn lại của năm 2016	944.72
VIII	Lợi nhuận còn lại của năm trước	23,955.18
1	Truy thu thuế TNDN 2015 theo QĐ số 3712/QĐ-CT ngày 30/11/2016 của Cục thuế NB	54.51
2	Hỗ trợ người lao động về hưu trước tuổi	3,269.47
3	Chia cổ tức cho cổ đông 5% vốn điều lệ	6,432.75
	Tr/đó: Genco3 (54,76%)	3,522.57
	Các Cổ đông còn lại	2,910.18
IX	Lợi nhuận còn lại của năm 2016 và năm trước	15,143.17

Lợi nhuận còn để lại Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị xem xét quyết định.

2. Dự kiến mức trả cổ tức năm 2017

Năm 2017 trong điều kiện SXKD sẽ có nhiều khó khăn, căn cứ kế hoạch năm 2017 mà HĐQT và Ban Điều hành đã báo cáo với đại hội dự kiến tỷ lệ cổ tức tối thiểu là 5%.

Nhiệm vụ của đại hội lần này là tập trung bàn các biện pháp để phấn đấu đạt kết quả sản xuất cao hơn, giảm các chi phí bất hợp lý nhằm tăng thêm lợi nhuận để có mức cổ tức cao hơn.

Hội đồng quản trị Công ty rất mong sẽ nhận được sự ủng hộ thiết thực của quý vị cổ đông và người lao động của Công ty để góp phần cùng Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD năm 2017./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Tổng Đức Chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH**

Số: *MT*/TTr-NBTPC- HĐQT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc trình một số nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình

Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Điều lệ Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình sửa đổi được Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua ngày 24/5/2016;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 xem xét, biểu quyết thông qua một số vấn đề sau:

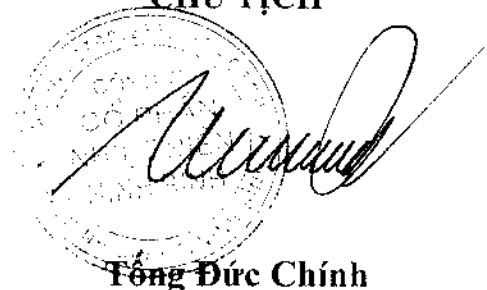
1. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017.
2. Thông qua báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán KPMG và phân phối lợi nhuận năm 2016.
3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về các hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 và lựa chọn Công ty TNHH KPMG là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.
4. Thông qua báo cáo của HĐQT về chi trả tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016, phân phối lợi nhuận năm 2016, kế hoạch chi trả cổ tức năm 2017, kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, một số chỉ tiêu về Quỹ tiền lương của Công ty năm 2017.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2016 xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Tổng Đức Chính